

Số: /2024/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức trợ cấp từng lần và số lần trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mức trợ cấp từng lần và số lần trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia

phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng: Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Ban Dân tộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng thuộc Chương trình.

Điều 2. Mức trợ cấp từng lần và số lần trợ cấp gạo

1. Mức trợ cấp từng lần: 45 kg gạo/khẩu/lần hoặc bằng tiền tương ứng với giá trị gạo tại thời điểm trợ cấp (theo giá công bố của địa phương, giá công bố được lấy theo báo cáo giá thị trường của từng địa phương) trong thời gian chưa tụt được lương thực.

2. Số lần trợ cấp gạo: 04 (bốn) lần/năm.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo xây dựng dự án về trợ cấp gạo bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; phê duyệt dự án để làm căn cứ tổ chức triển khai thực hiện trợ cấp gạo cho từng hộ gia đình nghèo theo dự án được phê duyệt.

c) Hàng năm, tổng hợp, xây dựng kế hoạch nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng của địa phương theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp; phân bổ kinh phí được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Các đơn vị chủ rừng là tổ chức

Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan để rà soát, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách hộ gia đình nghèo, khẩu nghèo thực hiện nhận khoán bảo vệ rừng trong thời gian chưa tụt được lương thực đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai. Đồng thời, hàng năm cung cấp kết quả nghiệm thu; phối hợp rà soát, bổ sung các trường hợp phát sinh (như hộ tái nghèo, hộ gia đình nghèo mới được giao khoán bảo vệ rừng ...) hoặc rà soát, giảm các hộ gia đình đã tụt được lương thực để trình phê duyệt và triển khai thực hiện.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện chính sách trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng theo Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT trên địa bàn tỉnh; đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Hàng năm, tổng hợp, xây dựng kế hoạch nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; gửi Ban Dân tộc, Sở Tài chính tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện cho các địa phương.

4. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường và Ban Dân tộc tỉnh

a) Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

b) Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 được trung ương giao để tổ chức thực hiện trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 6 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Hà.

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, KGVX, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Mah Tiệp